

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Dự thảo Quyết định ban hành quy định phương thức khai thác công
trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 5867/SNN-TL ngày 11/11/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai về việc thẩm định Dự thảo Quyết định ban hành quy định phương thức khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi bởi Khoản 40 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ đề nghị thẩm định

Hồ sơ đề nghị thẩm định được cơ quan soạn thảo gửi đến gồm:

1. Dự thảo: Tờ trình, Quyết định, Quy định.
2. Bản sao văn bản góp ý và bản tổng hợp ý kiến góp ý các cơ quan, đơn vị.
3. Kết quả lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh tại Văn bản số 2368/VP-CTTĐT ngày 31/10/2022.

Như vậy, căn cứ Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi bởi Khoản 40 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, hồ sơ gửi đề nghị thẩm định đầy đủ theo quy định pháp luật.

II. Nội dung thẩm định

1. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Căn cứ khoản 2 Điều 7 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, quy định thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh “2. Ủy ban nhân

dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc cơ quan quản lý trực thuộc được ủy quyền quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; đặt hàng (hoặc giao nhiệm vụ trong trường hợp pháp luật chuyên ngành quy định) đối với nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác; nhà sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích hoặc tổ chức đấu thầu theo quy định từ nguồn ngân sách địa phương.”.

Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Thủy lợi quy định trách nhiệm quản lý công trình thủy lợi của Ủy ban nhân dân tỉnh *“b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý hoặc phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này”.*

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định để quy định *“2. Biện pháp thi hành Hiến pháp, luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp về phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; 3. Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương”.*

Để thống nhất phương thức khai thác công trình thủy lợi phù hợp với thực tế công tác quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, trên cơ sở các quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quyết định ban hành quy định phương thức khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết.

Dự thảo đã xác định cụ thể đối tượng áp dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo quyết định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Ngày 04/8/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 2021/QĐ-UBND về việc triển khai Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Điều 23 Luật Thủy lợi; khoản 2, khoản 3 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng dự thảo Quyết định ban hành quy định phương thức khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phù hợp theo quy định pháp luật.

3. Sự phù hợp về nội dung và ngôn ngữ trình bày của dự thảo theo quy định pháp luật

3.1. Về dự thảo Quyết định

a) Tại nội dung căn cứ ban hành

- Đề nghị cơ quan soạn thảo không trình bày số, ký hiệu của căn cứ là luật.

- Tại căn cứ thứ 4, đề nghị trình bày đầy đủ ngày tháng năm ban hành của văn bản.

b) Tại nội dung phần nơi nhận, đề nghị bổ sung thêm ký hiệu của người soạn thảo và số lượng bản phát hành.

3.2. Về dự thảo Quy định

a) Đối với nội dung tại khoản 2 Điều 2, nội dung đã được quy định cụ thể tại khoản 4 Điều 23 Luật Thủy lợi, đề nghị cơ quan soạn thảo không trình bày nội dung tại dự thảo, đảm bảo phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Tại Điều 3

- Đối với nội dung tại khoản 1: Căn cứ khoản 7 Điều 3 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định thẩm quyền ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh “...*Ủy ban nhân dân có thể ủy quyền cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc...*”. Theo đó, việc cơ quan soạn thảo trình bày tại dự thảo là chưa phù hợp (thể hiện việc ủy quyền gián tiếp), đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét không trình bày các nội dung “trực tiếp là Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi”, “phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc phòng Kinh tế” tại dự thảo.

- Tại điểm b khoản 1: căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Thủy lợi quy định Ủy ban nhân dân cấp huyện được “*b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý hoặc phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này*”. Theo đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, trình bày lại nội dung cho phù hợp, đảm bảo thống nhất theo quy định pháp luật hiện hành.

c) Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3, dự thảo quy định hợp đồng đặt hàng phải được ký kết “trước ngày 01 tháng 10 của năm trước năm kế hoạch” trong khi tại Điều 8 thời gian nghiệm thu và thanh lý hợp đồng đặt hàng là “trước 31 tháng 12 hàng năm”. Đề nghị cơ quan soạn thảo có giải trình rõ thêm cơ sở pháp lý đối với việc quy định thời gian như trên.

d) Tại khoản 1 Điều 4, Điều 7, đề nghị cơ quan soạn thảo không dùng dấu (.) khi trình bày viện dẫn Điều, khoản của văn bản được viện dẫn. Đồng thời, đối với văn bản được viện dẫn, tại lần viện dẫn tiếp theo không trình bày ngày tháng năm và nội dung trích yếu của văn bản được viện dẫn.

đ) Tại Điều 4

- Tại điểm b, c khoản 2 dự thảo quy định việc phê duyệt số công trình, diện tích và dự toán sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 16 Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi quy định “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định khối lượng công việc, diện tích, khối lượng nước được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi của các tổ chức khai thác công trình thủy lợi địa phương*”. Theo đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, xác định lại thẩm quyền được quy định tại nội dung này hoặc có giải trình cụ thể.

- Đối với nội dung tại khoản 3, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày rõ quy định tại văn bản nào đối với nội dung “khoản 1 Điều 3”.

e) Đối với nội dung tại điểm c khoản 1 Điều 6, đề đảm bảo thống nhất, phù hợp theo quy định đề nghị cơ quan soạn thảo không liệt kê các trường hợp bất khả kháng.

g) Tại Điều 6

- Đối với nội dung tại điểm a, đề nghị cơ quan soạn thảo thay ký hiệu (/) bằng từ “hoặc”.

- Tại điểm b, để phù hợp hơn, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét trình bày lại thành “Đối với trường hợp điều chỉnh, bổ sung không làm vượt dự toán đặt hàng đã được phê duyệt, cơ quan được ủy quyền đặt hàng phê duyệt điều chỉnh và tổ chức thực hiện ký phụ lục hợp đồng bổ sung và báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp.

h) Tại Điều 9

- Đối với nội dung tại điểm a khoản 1, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày tương tự ý kiến tại gạch đầu dòng thứ nhất điểm b tiểu khoản 3.2.

- Tại khoản 5, 6, đề nghị rà soát trình bày lại thứ tự các điểm vì có điểm “đ” nhưng không có điểm “d”.

3.3. Về dự thảo Tờ trình

Căn cứ mẫu số 03 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa các nội dung sau:

a) Tại tên của dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo thay cụm từ “**Về việc ban hành Quyết định**” bằng cụm từ “**Dự thảo Quyết định ban hành**”.

b) Tại nội dung mở đầu, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày lại thành “Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai Dự thảo Quyết định ban hành quy định về phương thức khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:”.

c) Đối với nội dung tại Mục IV, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày lại như sau:

“1. Về dự thảo Quyết định

a) **Bố cục:** Dự thảo gồm 3 Điều

b) **Nội dung cơ bản:**

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định định phương thức khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm

Điều 3. Chánh Văn phòng.../.

2. Về dự thảo Quy định

a) **Bố cục:** Dự thảo gồm 10 Điều

b) **Nội dung cơ bản:**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Phương thức khai thác công trình thủy lợi

Điều ...

Điều 10. Quy định chuyển tiếp”

d) Tại nội dung kết thúc, đề nghị trình bày lại thành:

“Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định ban hành quy định về phương thức khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng nai, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(*Xin gửi kèm theo:...*) (trình bày các tài liệu theo quy định của Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật)”

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Sở Tư pháp kết luận như sau:

1. Dự thảo Quyết định ban hành quy định về phương thức khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng nai có hồ sơ đảm bảo theo quy định của

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP), đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định.

2. Về nội dung dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ những nội dung thẩm định của Sở Tư pháp tiếp tục rà soát, hoàn thiện nội dung dự thảo, trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định ban hành quy định về phương thức khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDPBPL.
- <D:\Lam\2022\Thẩm định>

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Quang Tuấn